TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2023/QĐST - HNGĐ	*Như Xuân, ngày 07 tháng 06 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 40/2023/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị B. Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn T X, xã H Q, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Gia V. Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn T X, xã H Q, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 05 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị B và anh Nguyễn Gia V.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

** Về con chung:* Chị Trương Thị B và anh Nguyễn Gia V thống nhất vợ chồng có cháu thứ nhất tên là Nguyễn Gia Bảo N, giới tính: Nam, sinh ngày 18/12/2012; cháu thứ 2 tên là: Nguyễn Thị Bảo Nh, giới tính: Nữ, sinh ngày: 03/8/2015. Các cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực. Hiện nay các cháu đang sống cùng anh chị tại thôn T X, xã H Q, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Giao cháu N và cháu Nh cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng. Chị B không cấp dưỡng nuôi con chung. Chị B không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

** Về tài sản và nghĩa vụ chung:* Chị Trương Thị B và anh Nguyễn Gia V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về án phí*: Chị Trương Thị B chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số: AA/2021/0008377 ngày 21/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân. Công nhận chị B đã nộp đủ án phí. Trả lại cho chị Trương Thị B số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- THADS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã H Q, huyện Nh X;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hằng